





# CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN-MIỀN TRUNG

01 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh ĐakLak

-Điện thoại: (84-262) 3877519;

-Fax: (84-262) 3877455

-Website: [www.biasaigonmt.com](http://www.biasaigonmt.com);

-Email: [smb@biasaigonmt.com](mailto:smb@biasaigonmt.com)

## THÔNG BÁO

Về việc: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

**\*Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP BIA SÀI GÒN-MIỀN TRUNG**

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung trân trọng thông báo đến toàn thể Quý cổ đông về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 như sau:

**1. Thời gian tổ chức Đại hội:** Từ 8 giờ 00, Thứ Năm, ngày 28 tháng 3 năm 2019.

**2. Địa điểm:** Victory Hotel, 14 Võ Văn Tần, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

**3. Nội dung Đại hội:**

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2018 và kế hoạch năm 2019.
- Báo cáo tài chính Công ty năm 2018 đã được kiểm toán.
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018.
- Báo cáo phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.
- Báo cáo trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019.
- Báo cáo lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019.

**4. Thành phần tham dự Đại hội:**

- Tất cả cổ đông Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung theo danh sách chốt ngày **06/3/2019**.
- Trường hợp Quý cổ đông không tham dự Đại hội có thể ủy quyền người khác tham dự (Theo mẫu Giấy ủy quyền). Người nhận ủy quyền không được ủy quyền lại người thứ 3.
- Khi đến tham dự Đại hội, Quý cổ đông mang theo Thư mời, CMND hoặc Hộ chiếu (Bản chính), Giấy ủy quyền bản chính (nếu được ủy quyền) để xác nhận danh sách dự Đại hội.

**5. Các vấn đề khác:**

- Tài liệu Đại hội được đăng tải tại Website: [www.biasaigonmt.com/quan-he-co-dong](http://www.biasaigonmt.com/quan-he-co-dong).
- Để công tác tổ chức được chu đáo, Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự hoặc ủy quyền dự Đại hội, gửi lại Công ty trước **16g00, thứ Bảy, ngày 23/3/2019** qua đường bưu điện, hoặc fax về số: **0262-3877455**.
- Thông báo này thay Thư mời họp trong trường hợp Quý cổ đông chưa nhận Thư mời.
- Mọi chi tiết vui lòng liên hệ **A. Trần Hữu Phú (ĐT: 0262-3877519/DD: 0913449007)**.

Trân trọng thông báo.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2019

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

**\*Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBCK Nhà nước, Sở GDCK HCM;
- VP Công ty, Chi nhánh, Cty TM;
- Website Cty CP Bia SG-MT;
- Lưu VP HĐQT.



**Lâm Du An**



# CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN-MIỀN TRUNG

01 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh ĐakLak

-Điện thoại: (84-0262) 3877519;

-Fax: (84-0262) 3877455

-Website: www.biasaigonmt.com ;

-Email: smb@biasaigonmt.com



## GIẤY XÁC NHẬN DỰ HỌP HOẶC ỦY QUYỀN

**\*Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

- Tên cá nhân/Tổ chức: .....

- Mã số (theo thư mời): .....

Hiện đang sở hữu .....cổ phần của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung, nay tôi/Công ty chúng tôi:

- Xác nhận dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
- Ủy quyền cho Ông (Bà)....., CMND số:.....
- Ủy quyền cho Ông Lâm Du An, Chủ tịch HĐQT
- Ủy quyền cho Ông Huỳnh Văn Dũng, Tổng Giám đốc
- Ủy quyền cho Ông Nguyễn Văn Dũng, Trưởng Ban kiểm soát

Thay mặt tôi/Công ty chúng tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung. Người đại diện này có đủ thẩm quyền và trách nhiệm tham gia thảo luận và biểu quyết tại Đại hội.

**NGƯỜI NHẬN ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI XÁC NHẬN/ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**\*Ghi chú:** Quý Cổ đông có thể ghi mới hoặc điền các thông tin tương ứng vào mẫu này và gửi bằng đường bưu điện hoặc Fax đến Công ty theo địa chỉ:

## CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN-MIỀN TRUNG

- 01 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh ĐakLak

- Điện thoại: 0262-3877519.

- Fax: 0262-3877455.

# CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN-MIỀN TRUNG

01 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh ĐakLak

-Điện thoại: (84-0262) 3877519;

-Fax: (84-0262) 3877455

-Website: [www.biasaigonmt.com](http://www.biasaigonmt.com) ;

-Email: [smb@biasaigonmt.com](mailto:smb@biasaigonmt.com)



## GIẤY ỦY QUYỀN TẬP THỂ

**\*Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

Chúng tôi là những người có tên dưới đây hiện đang sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung, chúng tôi ủy quyền cho Ông (Bà):

....., Mã số (theo thư mời):.....;

CMND số....., thay mặt chúng tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung. Người đại diện này có đủ thẩm quyền và trách nhiệm tham gia thảo luận và biểu quyết tại Đại hội:

STT	Họ và tên người ủy quyền	Mã số (Theo Thư mời và Giấy xác nhận dự họp hoặc ủy quyền)	Số cổ phần đang sở hữu	Chữ ký của người ủy quyền
<b>Cộng</b>				

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**\*Ghi chú:** Quý Cổ đông có thể ghi mới hoặc điền các thông tin tương ứng vào mẫu này và gửi bằng đường bưu điện hoặc Fax đến Công ty theo địa chỉ:

**CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN-MIỀN TRUNG**

- 01 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh ĐakLak

- Điện thoại: 0262-3877519

;

- Fax:

0262-3877455.

## CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN-MIỀN TRUNG

01 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh ĐakLak

- Điện thoại: (84-262) 3877519;

- Fax: (84-262) 3877455

- Website: [www.biasaigonmt.com](http://www.biasaigonmt.com);

- Email: [smb@biasaigonmt.com](mailto:smb@biasaigonmt.com)



### CHƯƠNG TRÌNH

#### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

(Ngày 28 tháng 3 năm 2019, Thời gian từ 8 giờ đến 11 giờ 30)

1. Giới thiệu Đại biểu tham dự Đại hội.
2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
3. Giới thiệu danh sách và thông qua Chủ tịch đoàn, Thư ký đại hội, Ban kiểm phiếu.
4. Thông qua Quy chế tổ chức đại hội đồng cổ đông 2019.
5. Báo cáo hoạt động SXKD năm 2018, kế hoạch năm 2019.
6. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.
7. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.
8. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.
9. Báo cáo phân phối lợi nhuận năm 2018 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.
10. Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018, Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019.
11. Trình Đại hội lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm tài chính 2019.
12. Thảo luận, giải đáp ý kiến của cổ đông.
13. Phát biểu của Lãnh đạo cấp trên (nếu có).
14. Đại hội biểu quyết các nội dung (Phiếu biểu quyết).
15. Đại hội giải lao; Ban kiểm phiếu thông kê kết quả biểu quyết.
16. Báo cáo kết quả kiểm Phiếu biểu quyết.
17. Thông qua dự thảo Biên bản, dự thảo Nghị quyết và biểu quyết.
18. Bế mạc Đại hội – Mời cơm trưa.



TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2019

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ**

**TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2019**

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1: Phạm vi áp dụng**

- 1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn- Miền Trung.
- 1.2. Quy chế quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
- 1.3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung được quy định tại Quy chế này.

**Điều 2: Mục tiêu**

- 2.1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
- 2.2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện thành công tốt đẹp và tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

**CHƯƠNG II  
BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

**Điều 3: Đoàn Chủ tọa Đại hội**

Đoàn Chủ tọa gồm 02 thành viên: Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội và Thành viên còn lại do Chủ tọa giới thiệu, được Ban tổ chức trình Đại hội biểu quyết thông qua.

**Điều 4: Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu**

Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu do Ban tổ chức Đại hội đề nghị và được Đại hội biểu quyết thông qua.

**CHƯƠNG III  
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 5: Quyền và trách nhiệm của Đoàn Chủ tọa**

- Chủ trì Đại hội;
- Trình bày chương trình, các nội dung để Đại hội biểu quyết thông qua.
- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

- Làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung, dân chủ, điều hành Đại hội một cách hợp lệ, nghiêm túc và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.
- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- Yêu cầu cơ quan có chức năng duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

### **Điều 6: Nhiệm vụ của Thư ký Đại hội**

- 6.1. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
- 6.2. Hỗ trợ Đoàn Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Biên bản họp, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- 6.3. Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

### **Điều 7: Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu**

- 7.1. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông hoặc người được ủy quyền.
- 7.2. Thực hiện việc đếm số Phiếu biểu quyết tại Đại hội.
- 7.3. Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.
- 7.4. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và niêm phong toàn bộ Phiếu biểu quyết, giao cho Chủ tọa Đại hội.

### **Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của các Cổ đông**

- 8.1. Điều kiện tham dự
  - Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 06/3/2019 hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.
  - Cổ đông, người đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND, Hộ chiếu, Giấy ủy quyền ...) và Thư mời họp để làm thủ tục tại Bộ phận thực hiện kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận Phiếu biểu quyết (có ghi mã số cổ đông, ứng với mã số này là số cổ phần mà Cổ đông sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu) và tài liệu Đại hội.
  - Trường hợp cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận Phiếu biểu quyết và tài liệu tại Đại hội nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận các tài liệu trên.
  - Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại bên thứ ba.
- 8.2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội
  - Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tọa, chỉ được phát biểu khi chủ tọa cho phép trên tinh thần ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
  - Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho những cổ đông này đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ

007399  
 CÔNG  
 Ồ PH  
 SÀI  
 TIỀN T  
 1A TH



không bị ảnh hưởng. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đến muộn vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết phía sau.

- Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban kiểm phiếu thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

## CHƯƠNG IV CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI

### **Điều 9: Tiên hành Đại hội**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung do trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 06/3/2019.

### **Điều 10: Thảo luận và chất vấn tại Đại hội**

- 10.1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Đoàn Chủ tọa có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, đưa ra ý kiến chất vấn bằng cách tiến hành giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa hoặc điền vào Phiếu góp ý gửi cho Đoàn Chủ tọa.
- 10.2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Thời lượng phát biểu của một cổ đông không quá 05 phút. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.
- 10.3 Thời gian thảo luận và chất vấn tại Đại hội: Theo chương trình đã được Đại hội thông qua, hết thời gian đại hội nếu còn ý kiến gì khác đề nghị cổ đông gửi bằng phiếu ý kiến qua Thư ký đại hội, Chủ tịch HĐQT/TGD Công ty có trách nhiệm trả lời bằng văn bản chậm nhất 10 ngày sau khi kết thúc Đại hội.

## CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

### **Điều 11: Điều khoản thi hành**

- 11.1. Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Trung có 5 Chương, 11 Điều. **Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.**
- 11.2. Đoàn Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.
- 11.3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

## BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

\*Nơi nhận:

- Website Cty ([www.biasaigonmt.com.vn](http://www.biasaigonmt.com.vn))
- Cổ đông tại đại hội

# CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN-MIỀN TRUNG

01 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh ĐakLak

-Điện thoại: (84-262) 3877519 ; -Fax: (84-262) 3877455

-Website: [www.biasaigonmt.com](http://www.biasaigonmt.com) ; -Email: [smb@biasaigonmt.com](mailto:smb@biasaigonmt.com)

---

## DANH SÁCH

**Các vấn đề thảo luận và biểu quyết thông qua  
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019  
(Ngày 28 tháng 3 năm 2019)**



1. Biểu quyết thông qua kết quả SXKD năm 2018.
2. Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính Công ty năm 2018 đã được kiểm toán và xác nhận thông tin trong Báo cáo tài chính các năm trước.
3. Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.
4. Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.
5. Biểu quyết thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.
6. Biểu quyết thông qua Kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2019.
7. Biểu quyết thông qua Tờ trình về quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch thù lao năm 2019.
8. Biểu quyết thông qua Tờ trình về lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm tài chính 2019.

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018**  
**VÀ KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM 2019**

**Kính trình:                  ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.**

**PHẦN I- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2018**

**1. Tình hình chung năm 2018:**

Năm 2018 nền kinh tế trong và ngoài nước tiếp tục có nhiều khó khăn, thời tiết không thuận lợi, mưa bão, lũ lụt và lạnh kéo dài, gây hậu quả lớn cho các tỉnh Nam Trung Bộ, Tây Nguyên đã ảnh hưởng nhiều đến sản xuất và tiêu thụ. Thuế TTĐB mặt hàng bia, rượu năm 2018 tăng 5% và mức đóng các khoản BHXH, BHYT, BHTN của doanh nghiệp đều tăng; nhu cầu tiêu dùng nói chung trên thị trường vẫn còn thấp, nhất là các mặt hàng không thiết yếu như rượu bia, đã ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động SXKD của công ty.

Tuy nhiên, được sự hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi của các địa phương, sự quan tâm sâu sát của Hội đồng Quản trị, của Tổng Công ty. Lãi suất ngân hàng và giá cả vật tư, nguyên vật liệu năm 2018 tương đối ổn định; bia Sài Gòn vẫn giữ vững là thương hiệu mạnh được đông đảo người tiêu dùng ưa chuộng là những thuận lợi đáng kể cho hoạt động sản xuất, tiêu thụ của Công ty.

Bên cạnh đó, khối đoàn kết nội bộ công ty luôn được duy trì, ý thức trong lao động được nâng cao, các phong trào thi đua tiếp tục được phát huy, tinh thần quyết tâm vượt qua khó khăn, tự chủ trong kinh doanh có những bước tiến mới là nền tảng lớn góp phần hoàn thành tốt các nhiệm vụ đã đề ra.

**2. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu:**

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện 2017	Năm 2018		% TH2018/ KH2018	% TH2018/ TH2017
				Kế hoạch	Thực hiện		
<b>1</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ</b>	<b>Tr.lít</b>	<b>186.07</b>	<b>198.59</b>	<b>211.02</b>	<b>106.3</b>	<b>113.4</b>
1.1	Bia Sài Gòn	Tr.lít	120.46	141.83	143.57	101.2	119.2
	+ Bia SG Lager 450	Tr.lít	48.68	53.44	45.42	85.0	93.3
	+ Bia SG Lager 355	Tr.lít	18.89	28.61	22.28	77.9	117.9
	+ Bia SG Export 355	Tr.lít	17.47	20.75	16.43	79.2	94.0
	+ Bia SG lon Lager 330	Tr.lít	35.42	37.50	59.45	158.5	167.8
	+ Bia SG Silver	Tr.lít	0.00	1.53	0.00	0.00	
1.2	SP tự doanh (Bia các loại, Nước tinh khiết, Sữa, Rượu, ...)	Tr.lít	65.61	56.76	67.45	118.8	102.8
<b>2</b>	<b>Tổng doanh thu (*)</b>	<b>Tỷ.đ</b>	<b>1,215.9</b>	<b>1,343.1</b>	<b>1,579.0</b>	<b>117.6</b>	<b>129.9</b>
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tỷ.đ</b>	<b>160.0</b>	<b>115.0</b>	<b>175.2</b>	<b>152.4</b>	<b>109.5</b>
<b>4</b>	<b>Nộp Ngân sách (phải nộp)</b>	<b>Tỷ.đ</b>	<b>954.3</b>	<b>1,139</b>	<b>1,319.4</b>	<b>115.8</b>	<b>138.3</b>

**3. Nhận xét và đánh giá:**

**3.1. Về công tác Sản xuất - Quản lý kỹ thuật:**



- Thực hiện nghiêm túc các hướng dẫn, quy định liên quan đến quá trình sản xuất, nguyên liệu đầu vào, sản phẩm đầu ra,... của Tổng Công ty, được TCT SABECO đánh giá công tác quản lý kỹ thuật - sản xuất tại 03 Nhà máy của Công ty đều đạt yêu cầu.
- Triệt để thực hành tiết kiệm trong từng công đoạn sản xuất, giảm giá thành sản phẩm,... đảm bảo đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu giao hàng của SABECO.
- Tuân thủ quy trình công nghệ và các quy định của Tổng Công ty về công tác sản xuất bia Sài Gòn. Tất cả các lô bia xuất xưởng của 03 Nhà máy đều đạt yêu cầu kỹ thuật chỉ tiêu hóa lý, vi sinh và cảm quan.
- Tiếp tục giữ vững chất lượng ổn định ra thị trường, đặc biệt là Bia Sài Gòn. Chất lượng sản phẩm của 03 Nhà máy đều được Tổng Công ty đánh giá là tốt.
- Công tác bảo trì, kiểm định và hiệu chuẩn thiết bị theo định kỳ được thực hiện đầy đủ, phần lớn các sự cố được khắc phục kịp thời, cơ bản đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất.
- Công tác vệ sinh môi trường được quan tâm và thực hiện quyết liệt. Đến nay, 3 nhà máy đã có cải thiện đáng kể; nhìn chung sạch sẽ và gọn gàng hơn.

### **3.2. Về công tác tiêu thụ:**

Tiêu thụ sản phẩm các loại năm 2018 thực hiện được 210,85 triệu lít bằng 106% KH năm (198,33tr.l) và bằng 113,4% so CK 2017 (185,9 tr.l).

Trong đó:

#### **\* Bia Sài Gòn:**

Tiêu thụ được 143,57 Tr.lít bằng 101,2% KH 2018 và bằng 119,2% so cùng kỳ 2017.

Qua kết quả tiêu thụ cho thấy:

- + Sản lượng tiêu thụ bia Sài Gòn toàn công ty đạt khá, tăng trưởng trên 19%.
- + Tiêu thụ bia chai Sài Gòn tại khu vực Tây Nguyên tiếp tục giảm, tuy nhiên bia Lon Lager lại phát triển tốt nên đã bù đắp được phần sản lượng bia chai bị thiếu hụt.
- + Các nhà máy của Công ty đã chủ động bám sát chương trình S&OP của Tổng Công ty để sản xuất và giao hàng, tình hình giao nhận hàng theo Thông báo lệnh có nhiều cải thiện, các nhà máy chạy gần như hết công suất.
- + Công ty tiếp tục thực hiện chính sách phối hợp và hỗ trợ bán hàng đối với các đơn vị Thương mại, Vận tải bia Sài Gòn trong khu vực, nhằm tháo gỡ khó khăn trong công tác tiêu thụ và đẩy mạnh quảng bá thương hiệu bia Sài Gòn.

#### **\* Các sản phẩm tự doanh (Bia các loại, Nước tinh khiết, Sữa, Rượu, ...):**

Tổng tiêu thụ 67,45 Tr.lít bằng 118,8% KH 2018 và bằng 102,8% so CK 2018.

- Nhìn chung, kết quả tiêu thụ các sản phẩm tự doanh toàn công ty năm 2018 đạt khá, tăng trưởng hơn so với năm trước. Việc sản xuất và tiêu thụ thêm sản phẩm tự doanh ngoài việc tăng thêm việc làm cho người lao động trong đơn vị, còn giải quyết bài toán nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, tận dụng công suất dư thừa tại các nhà máy trong công ty.
- Sản lượng tiêu thụ bia tự doanh năm qua được duy trì ổn định ở phân khúc trung bình thấp, đáp ứng một phần nhu cầu của người lao động chân tay địa phương và đồng bào dân tộc tại chỗ. Nhất là bia hơi ở Phú Yên và bia Qui Nhơn ở Bình Định được đông đảo người lao động tại chỗ ưa thích.
- Sản phẩm nước uống đóng chai có sự tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước. Nhìn chung, sản phẩm nước uống đóng chai Sapy và Serepok tiếp tục được thị trường Phú Yên và DakLak chấp nhận.
- Sữa BaZan và Rượu Serepok tuy sản lượng tiêu thụ còn ít, nhưng cũng có sự tăng trưởng so với cùng kỳ. Sản phẩm đang xây dựng thương hiệu và thị trường, bước đầu được người tiêu dùng đánh giá ngon và dễ uống.
- Cung cấp dịch vụ kho cho Pepsico: Tiếp tục góp phần giải quyết lao động và mang lại hiệu quả hoạt động tại Thương mại Quy Nhơn.

#### 4. Công tác đầu tư:

Năm 2018 Công ty tiếp tục thực hiện các dự án, hạng mục đầu tư từ năm 2017 chuyển sang và triển khai thực hiện các dự án, hạng mục đầu tư năm 2018 đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt. Trong đó, một số hạng mục đầu tư thực hiện và hoàn thành đúng theo tiến độ, sớm hơn tiến độ, góp phần lớn vào việc ổn định chất lượng và gia tăng năng lực sản xuất và một số do ảnh hưởng đến sản xuất trong năm phải kéo vào thời điểm thích hợp nên đang trong giai đoạn triển khai và phê duyệt.

Một số hạng mục chính thực hiện tại 3 Nhà máy trong năm 2018 như sau:

##### + **DakLak:**

1. Đầu tư Tank lên men – Tank TBF bổ sung tại Nhà máy Bia Sài Gòn – Daklak.
2. Đầu tư nâng công suất hệ thống thu hồi CO<sub>2</sub> lên 600 kg/h đáp ứng yêu cầu sản xuất.
3. Cải tạo hệ thống lạnh sang hệ thống lạnh phân tầng theo yêu cầu TCT Sabeco.

##### + **Quy Nhơn:**

1. Đầu tư máy kiểm tra mức bia trong chai dây chuyền chiết 15.000 chai/h, máy phân tích bia (Anton Paar) theo yêu cầu TCT Sabeco.
2. Đầu tư hệ thống thu hồi CO<sub>2</sub> 300kg/h kết hợp Stripping.
3. Đầu tư máy khử khí nước pha bia công suất 500 hl/h.

##### + **Phú Yên:**

1. Đầu tư máy kiểm tra mức bia trong chai theo yêu cầu TCT Sabeco.
2. Đầu tư Tank lên men 75 m<sup>3</sup> (6 cái) để triển khai hết công suất dây chuyền thiết bị nhà nấu.
3. Đầu tư máy bóc chai đã qua sử dụng, công suất 15.000 chai/h.

#### 5. Các mặt công tác khác:

- Công tác vệ sinh môi trường được đảm bảo, các Nhà máy đã có sự quan tâm, thường xuyên duy trì, chăm sóc cây xanh, tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp. Công ty đã triển khai ngày Môi trường SMB đến các Nhà máy vào ngày 24/6/2018.
- Duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý Chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, Hệ thống quản lý Môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015, Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2005.
- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách và quyền lợi cho người lao động theo đúng quy định (BHXH, BHYT, BHTN, các trường hợp ốm đau, tai nạn,...), đời sống vật chất, tinh thần của người lao động được quan tâm và không ngừng được nâng lên. Thực hiện công tác tuyển dụng, đào tạo, xét nâng lương cho người lao động đúng theo quy định.
- Tham gia tích cực các công tác xã hội, tặng quà cho hộ gia đình khó khăn, học sinh nghèo vượt khó,... hỗ trợ, đóng góp các quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì người nghèo, nhận phụng dưỡng bà mẹ VNAH, xây dựng các căn nhà tình nghĩa tại các địa phương,...

## PHẦN II- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019

### 1. Tình hình chung:

#### a) Thuận lợi:

- Năm 2019, dự báo kinh tế Việt Nam tiếp tục tăng trưởng khá, thu nhập và đời sống của người dân ngày một nâng cao, sức tiêu thụ bia trong dân vẫn còn lớn trong bối cảnh bia Sài Gòn vẫn giữ vững là thương hiệu mạnh, sản phẩm chiếm thị phần lớn tại khu vực Miền Trung - Tây Nguyên.



- Được Tổng Công ty và chính quyền địa phương sở tại quan tâm sâu sát và tạo điều kiện thuận lợi, giúp đỡ nhiều mặt, nhất là trong công tác kỹ thuật và tiêu thụ sản phẩm.
- Việc thực hiện chương trình S&OP của Tổng Công ty sẽ giúp cho các Nhà máy có thị trường tiêu thụ tại chỗ tốt như khu vực Tây Nguyên sẽ khai thác hết công suất và nâng cao hiệu suất đầu tư.
- Tập thể cán bộ, công nhân viên toàn Công ty có trình độ năng lực đáp ứng yêu cầu công việc, có tinh thần trách nhiệm và đoàn kết cao là nền tảng cho sự phát triển của Công ty trước mắt và lâu dài.

#### b) Khó khăn:

- Năm 2019 dự báo thời tiết khí hậu sẽ diễn biến hết sức phức tạp, mưa bão, lũ lụt, lạnh kéo dài; thị trường bia cạnh tranh ngày càng gay gắt, nhất là ở các tỉnh duyên hải Miền Trung sẽ ảnh hưởng đến sản xuất và tiêu thụ bia.
- Giá cả các loại vật tư, nguyên vật liệu chính năm 2019 như Malt tăng 15,1%, Hoa cao tăng 36,7%, Hoa viên tăng 21,9,... sẽ ảnh hưởng đáng kể đến chỉ tiêu lợi nhuận.
- Các quy định, văn bản pháp luật của Nhà nước trong công tác kiểm soát bia, rượu (như Luật phòng, chống tác hại rượu, bia), cũng như các chế tài để xử phạt đối với người sử dụng bia, rượu khi tham gia giao thông sẽ ảnh hưởng đến công tác quảng bá cũng như tiêu thụ sản phẩm bia, rượu trong thời gian tới.

#### 2. Một số chỉ tiêu chính:

ST T	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện 2018	KẾ HOẠCH 2019					% KH2019/ TH2018
				Tổng cộng	Trong đó				
					ĐL	QN	PY	TM QN	
I	Sản lượng SX&TT	Tr.lít	211.02	209.38	105.88	59.00	44.50	(28.5)	99.22
I	Bia Sài Gòn	Tr.lít	143.57	151.14	93.14	35.00	23.00		105.27
	+ Bia SG Lon Lager 330	Tr.lít	59.45	66.00	66.00				111.02
	+ Bia SG Lager 450	Tr.lít	45.42	54.06	13.09	24.00	16.97		119.02
	+ Bia SG Lager 355	Tr.lít	22.28	23.74	11.86	5.85	6.03		106.57
	+ Bia SG Export 355	Tr.lít	16.43	7.34	2.19	5.15			44.68
2	SP tự doanh (Bia các loại, Nước tinh khiết, Sữa, Rượu, ...)	Tr.lít	67.45	58.24	12.74	24.00	21.50	(28.5)	86.35
II	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	1,579.0	1,576.0	906.6	338.7	202.9	127.7	99.81
III	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	175.2	150.03	70.7	56.8	18.06	4.5	85.63
IV	Nộp Ngân sách	Tỷ.đ	1,319.4	1,353.1	876.1	311.3	163.5	2.2	102.55

#### 4. Các giải pháp tổ chức thực hiện:

##### 3.1. Về công tác tổ chức, đào tạo, lao động tiền lương:

- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức hiện tại theo hướng tinh thông, chuyên nghiệp hơn.
- Có chính sách thu hút lao động giỏi, có kế hoạch quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, CBCNV có năng lực, tâm huyết, gắn bó lâu dài với Công ty.
- Tiếp tục bổ sung và hoàn chỉnh các văn bản pháp quy áp dụng toàn Công ty. Đẩy mạnh tăng cường việc nhận diện thương hiệu Công ty, thống nhất chung toàn Công ty về đồng phục, BHLĐ, Logo Công ty, Brochure, bì thư,...



### 3.2. Về công tác Sản xuất - Quản lý kỹ thuật:

- Quan tâm và chú trọng đến công tác quản lý kỹ thuật và quản lý chất lượng sản phẩm; tuân thủ nghiêm túc các quy định và hướng dẫn của TCT SABECO về nội dung này.
- Đảm bảo máy móc thiết bị hoạt động an toàn, sản xuất liên tục thông suốt, cung cấp đầy đủ và kịp thời hàng hóa cho SABECO; đồng thời tận dụng tối đa phân công suất thừa để sản xuất các sản phẩm tự doanh của Công ty, nhằm nâng cao hiệu quả SXKD.
- Tăng cường các biện pháp kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ quá trình sản xuất ở tất cả các công đoạn theo đúng quy trình sản xuất đã ban hành, bảo đảm chất lượng sản phẩm theo yêu cầu của SABECO.
- Chủ động, kịp thời điều phối sản xuất, nhân lực và điều chuyển vật tư, bao bì, công cụ dụng cụ,... giữa các Nhà máy trong Công ty đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.
- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị để hạn chế thấp nhất thời gian ngừng máy và sự cố trong sản xuất.
- Tăng cường công tác thực hành tiết kiệm trong sản xuất và công tác quản lý.

### 3.3. Về công tác tiêu thụ:

#### \* Đối với bia Sài Gòn:

- Bám sát và thực hiện tốt chương trình S&OP do TCT ban hành nhằm đẩy mạnh công tác sản xuất và tiêu thụ bia Sài Gòn đạt hiệu quả cao nhất.
- Tiếp tục phối hợp và đồng hành cùng với các Công ty Thương mại khu vực thực hiện các chương trình giới thiệu, quảng bá bia Sài Gòn nhằm đẩy mạnh công tác tiêu thụ. Đồng thời chủ động kết nối với các tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương nhằm phát triển thị trường theo hướng bền vững.
- Thường xuyên theo dõi bám sát và phối hợp với các đơn vị Thương mại - Vận tải bia Sài Gòn để cùng nhau tháo gỡ khó khăn trong công tác vận chuyển, giao nhận hàng.

#### \* Đối với các sản phẩm tự doanh:

- Tiếp tục rà soát, đánh giá khả năng phát triển của từng loại sản phẩm để có chính sách đầu tư thích hợp.
- Tập trung giữ vững thị phần hiện có và tiếp tục tìm kiếm, mở rộng thị trường và đẩy mạnh công tác tiêu thụ bằng các chính sách bán hàng linh hoạt, phù hợp.
- Đa dạng hóa sản phẩm tiêu thụ tại Công ty Thương mại Quy Nhơn. Ngoài các sản phẩm tự doanh của Nhà máy Quy Nhơn, tiêu thụ thêm các sản phẩm tự doanh nhà máy Phú Yên, DakLak như: Nước, Rượu, ...
- Chủ động điều phối sản xuất tại 3 Nhà máy để khai thác hợp lý công suất các nhà máy, đáp ứng đủ nhu cầu của thị trường.
- Nghiên cứu, phát triển thêm sản phẩm mới nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng, phong phú của thị trường.

### 3.4. Về công tác tài chính:

- Tiến hành quản trị kết quả sản xuất kinh doanh theo từng tháng của các đơn vị trực thuộc, đặc biệt là các yếu tố đầu vào, chi tiêu, sử dụng vốn, chi phí tiền lương, định mức tiêu hao trong sản xuất... để kịp thời chấn chỉnh thực hiện đúng quy chế quy định của công ty; đồng thời có giải pháp kịp thời nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Thường xuyên cân đối dòng tiền và xây dựng các giải pháp tài chính nhằm huy động vốn có hiệu quả, tìm nguồn vốn vay giá rẻ, đảm bảo giảm thiểu chi phí tài chính thông qua việc điều chuyển vốn giữa các đơn vị để phục vụ cho các hoạt động kinh doanh chung của Công ty.

### 3.5. Về công tác đầu tư:

- Tiếp tục triển khai các dự án chuyển tiếp từ năm trước.
- Tiếp tục triển khai đầy nhanh tiến độ cho các dự án đã được phê duyệt.
- Tiếp tục trình HĐQT xem xét phê duyệt các dự án gia tăng năng lực sản xuất phù hợp với yêu cầu SABECO và thị trường.

### 3.6. Các mặt công tác khác:

- Phát huy phong trào thi đua, lao động sáng tạo trong cán bộ công nhân viên và người lao động toàn Công ty, coi đây là công việc thường xuyên có tác dụng tăng năng suất lao động, cải tiến kỹ thuật, nâng cao hiệu quả SXKD.
- Duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý Chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, Hệ thống quản lý Môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015, Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2005.
- Thường xuyên quan tâm và triển khai thực hiện tốt công tác ATTP, PCCC, môi trường, ... và thực hiện các chính sách đối với người lao động đúng pháp luật. Chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV toàn Công ty.
- Tiếp tục xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết nội bộ trong Công ty, coi đây là văn hóa doanh nghiệp và là nền tảng cho sự phát triển. Tiếp tục củng cố và hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp quy, các quy chế, quy định áp dụng chung cho toàn Công ty.
- Tích cực tham gia các hoạt động công tác xã hội và hoạt động nhân đạo, chung tay phát triển cộng đồng bằng nhiều chương trình, hành động thiết thực, có ý nghĩa.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Cty (Để báo cáo);
- Trang Web SMB;
- Lưu: VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



*Huỳnh Văn Dũng*



**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung ("Công ty") trình bày báo cáo này cùng với báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC**

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

**Hội đồng quản trị**

Ông Lâm Du An	Chủ tịch Hội đồng quản trị (Bổ nhiệm ngày 23/06/2018)
Ông Bùi Ngọc Hạnh	Chủ tịch Hội đồng quản trị (Miễn nhiệm ngày 23/06/2018)
Ông Huỳnh Văn Dũng	Ủy viên
Bà Nguyễn Thị Phước	Ủy viên
Bà Nguyễn Thị Thùy Linh	Ủy viên
Ông Phạm Văn Phong	Ủy viên (Bổ nhiệm ngày 23/06/2018)
Ông Nguyễn Bích Đạt	Ủy viên (Miễn nhiệm ngày 23/06/2018)

**Ban Giám đốc**

Ông Huỳnh Văn Dũng	Tổng Giám đốc
Ông Võ Thành Điền	Phó Tổng giám đốc
Ông Vũ Tuấn Anh	Phó Tổng giám đốc
Ông Đặng Sanh Định	Giám đốc chi nhánh Phú Yên
Ông Nguyễn Hoàng Long	Giám đốc chi nhánh Quy Nhơn

**TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018, phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty trong năm tài chính. Trong việc lập các báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Tuân thủ Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Thiết lập và áp dụng kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận; và
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.



**CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - MIỀN TRUNG**

---

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt và đại diện Ban Giám đốc, *Val*



*H*

**Huyền Văn Dũng**  
**Tổng Giám đốc**

*Đắk Lắk, ngày 15 tháng 01 năm 2019*

Số: 03/2019/BCKT-AVI-TC1

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các cổ đông  
Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung (gọi tắt là “Công ty”) được lập ngày 15/01/2019 và được trình bày từ trang số 06 đến trang số 39 bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của đơn vị. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



## Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung và Công ty con tại ngày 31/12/2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



**Ngô Việt Thanh**

**Phó Tổng giám đốc**

Giấy CN ĐKHN kiểm toán số 1687-2018-055-1

**Trần Thị Trang**

**Kiểm toán viên**

Giấy CN ĐKHN kiểm toán số 2909-2015-055-1

*Thay mặt và đại diện cho*

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT**

*Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2019*

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

**MẪU SỐ B 01 - DN/HN**

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2018	01/01/2018
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>303.198.548.337</b>	<b>205.721.005.407</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>		<b>28.664.063.900</b>	<b>6.079.085.699</b>
1. Tiền	111	5	28.664.063.900	6.079.085.699
<b>II. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>91.916.015.980</b>	<b>52.701.076.867</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	74.031.555.597	40.946.785.012
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		17.630.716.951	10.360.234.252
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	7	1.711.168.518	2.723.867.987
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	8	(1.457.425.086)	(1.332.193.886)
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	2.383.502
<b>III. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>9</b>	<b>179.166.247.623</b>	<b>142.989.740.694</b>
1. Hàng tồn kho	141		179.166.247.623	142.989.740.694
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>IV. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>3.452.220.834</b>	<b>3.951.102.147</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10	3.401.873.411	2.340.462.742
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		50.347.423	1.610.639.405
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>535.616.486.254</b>	<b>552.796.044.572</b>
<b>I. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>443.412.746.644</b>	<b>478.343.003.170</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	11	442.863.628.878	477.760.335.400
- Nguyên giá	222		1.359.922.554.947	1.307.620.976.397
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(917.058.926.069)	(829.860.640.997)
2. Tài sản cố định vô hình	227	12	549.117.766	582.667.770
- Nguyên giá	228		1.406.656.962	1.406.656.962
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(857.539.196)	(823.989.192)
<b>II. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>	<b>13</b>	<b>7.642.458.122</b>	<b>7.970.897.618</b>
- Nguyên giá	231		9.179.007.071	9.179.007.071
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(1.536.548.949)	(1.208.109.453)
<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>3.137.472.391</b>	<b>334.268.210</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		3.137.472.391	334.268.210
<b>IV. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>19.406.520.000</b>	<b>975.860.000</b>
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		19.406.520.000	975.860.000
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>62.017.289.097</b>	<b>65.172.015.574</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	10	58.506.766.045	61.845.605.322
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		3.510.523.052	3.326.410.252
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>838.815.034.591</b>	<b>758.517.049.979</b>



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

**MẪU SỐ B 01 - DN/HN**

Đơn vị tính: VND

<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>31/12/2018</b>	<b>01/01/2018</b>
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>395.496.137.323</b>	<b>281.289.456.736</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>349.027.267.513</b>	<b>212.173.775.674</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	14	35.298.623.045	19.767.612.172
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		1.430.803.779	926.392.405
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	15	150.888.547.811	124.693.072.049
4. Phải trả người lao động	314		28.080.262.125	19.012.246.529
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	17	6.710.810.167	4.164.687.651
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		36.969.697	64.742.661
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	18	39.884.517.026	13.946.150.102
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	16	84.043.875.252	29.530.000.000
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		2.652.858.611	68.872.105
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>46.468.869.810</b>	<b>69.115.681.062</b>
1. Phải trả dài hạn khác	337	18	4.344.000.000	3.297.500.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	16	24.609.306.459	49.223.181.711
3. Dự phòng phải trả dài hạn	342	19	17.515.563.351	16.594.999.351
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>443.318.897.268</b>	<b>477.227.593.243</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>20</b>	<b>443.318.897.268</b>	<b>477.227.593.243</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		298.466.480.000	298.466.480.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		298.466.480.000	298.466.480.000
2. Vốn khác của chủ sở hữu	<del>414</del>		<del>12.234.693</del>	<del>12.234.693</del>
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		57.457.657.413	51.094.708.896
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		87.382.525.162	127.654.169.654
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		7.070.278.707	395.199.321
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		80.312.246.455	127.258.970.333
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>838.815.034.591</b>	<b>758.517.049.979</b>

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 01 năm 2019

Người lập



Nguyễn Thành Nguyên

Kế toán trưởng



Vũ Tuấn Anh



Huỳnh Văn Dũng

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018

MẪU SỐ B 02 - DN/HN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2018	Năm 2017
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	23	1.539.615.918.808	1.123.981.254.450
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	23	1.905.252.048	1.850.970.410
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	23	1.537.710.666.760	1.122.130.284.040
4. Giá vốn hàng bán	11	24	1.267.051.321.318	886.394.826.114
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		270.659.345.442	235.735.457.926
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	25	522.496.409	7.538.116.778
7. Chi phí tài chính	22	26	7.790.297.163	3.948.082.603
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		7.751.672.172	3.948.082.603
8. Chi phí bán hàng	25	27	43.803.083.582	38.626.192.284
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	27	75.263.429.735	65.261.889.962
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh	30		144.325.031.371	135.437.409.855
11. Thu nhập khác	31	28	40.729.919.154	34.927.319.247
12. Chi phí khác	32	29	9.849.352.419	10.357.246.233
13. Lợi nhuận khác	40		30.880.566.735	24.570.073.014
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		175.205.598.106	160.007.482.869
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	30	35.384.168.451	32.421.483.130
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	31	(184.112.800)	327.029.406
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh	60		140.005.542.455	127.258.970.339
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	21	4.691	3.437
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71		4.691	3.437

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 01 năm 2019

Người lập



Nguyễn Thành Nguyên

Kế toán trưởng



Vũ Tuấn Anh

Tổng Giám đốc



Huỳnh Văn Dũng



**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018

**MẪU SỐ B 03 - DN/HN**

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2018	Năm 2017
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>01</b>	<b>175.205.598.106</b>	<b>160.007.482.869</b>
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>			
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	96.595.225.809	95.966.965.792
- Các khoản dự phòng	03	1.045.795.200	1.502.937.938
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(321.911)	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(413.944.011)	(1.282.378.217)
- Chi phí lãi vay	06	7.751.672.172	3.948.082.603
<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>	<b>280.184.025.365</b>	<b>260.143.090.985</b>
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(29.551.731.406)	15.385.503.062
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(35.563.572.735)	(31.012.962.065)
- Tăng, giảm khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11	60.326.510.029	35.390.356.517
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	2.277.428.608	(7.308.776.493)
- Tiền lãi vay đã trả	14	(7.465.980.954)	(3.334.903.783)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(41.085.547.850)	(28.141.194.201)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	360.302.000	402.396.750
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17	(22.457.313.924)	(18.878.674.782)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>207.024.110.133</b>	<b>222.644.835.000</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(73.189.718.439)	(175.358.674.937)
2. Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22	33.636.364	83.173.636
3. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(18.430.660.000)	-
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	522.167.611	1.250.390.249
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(91.064.574.464)</b>	<b>(174.025.111.052)</b>





TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2019

## BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

Kính thưa:           - Quý vị đại biểu!  
                              - Quý vị cổ đông!

Kính thưa Đại hội!

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty về nhiệm vụ của Hội đồng quản trị trong việc báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị trình bày báo cáo cụ thể như sau:

### I. Đặc điểm tình hình

Năm 2018 hoạt động SXKD của Công ty có một số yếu tố thuận lợi giúp đạt và vượt kế hoạch lợi nhuận, đó là: Lãi suất ngân hàng và giá vận chuyển tương đối ổn định đã góp phần vào kết quả chung của Công ty. Bia Sài Gòn vẫn giữ vững là thương hiệu mạnh với chất lượng ổn định và giá bán phù hợp, là sản phẩm chiếm thị phần lớn tại khu vực Miền trung - Tây nguyên. Việc sản xuất tiêu thụ các sản phẩm khác để khai thác công suất máy móc thiết bị và góp phần tạo việc làm, thu nhập cho người lao động và lợi nhuận cho Công ty. Đây là sự cố gắng và khối đoàn kết nội bộ của tập thể Ban điều hành và người lao động Công ty trong năm 2018 vừa qua.

### II. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018

#### 1. Các Nghị quyết, Quyết định đã ban hành:

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện 06 phiên họp trực tiếp và 10 lần họp bằng hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, ban hành 17 Nghị quyết và 41 Quyết định để chỉ đạo hoạt động của Công ty liên quan đến công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018; ban hành sửa đổi Điều lệ Công ty, ban hành Quy chế quản trị Công ty. Công tác tổ chức phê duyệt bổ nhiệm người quản lý, nhân sự Công ty; Ban hành định mức tiêu hao nguyên vật liệu; đơn giá tiền lương; Thực hiện các dự án đầu tư đáp ứng yêu cầu của thị trường.

#### 2. Công tác thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018:

- Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt làm đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.
- Thực hiện chi trả cổ tức năm 2017 với tỉ lệ 30% cho cổ đông Công ty theo Nghị quyết Đại hội cổ đông đã thông qua.
- Thực hiện việc chi trả thù lao HĐQT, BKS theo mức mới.
- Ban hành Quy chế quản trị Công ty và Điều lệ sửa đổi.

#### 3. Công tác giám sát Ban điều hành của Hội đồng quản trị:

Việc giám sát hoạt động đối với Ban điều hành Công ty đã được Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định của Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ

lực của Ban điều hành trong quá trình thực hiện kế hoạch của Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông đề ra. Kết quả kinh doanh của năm 2018 vừa qua là những con số ấn tượng. Tổng sản lượng đạt 210,85 triệu lít, bằng 106,3% kế hoạch năm và bằng 113,4% so với cùng kỳ năm 2017. Đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận đạt mức cao, đạt hơn 175 tỷ đồng/kế hoạch 115,0 tỷ bằng 152,2% kế hoạch, là năm đạt lợi nhuận cao nhất từ trước đến nay.

Hội đồng quản trị đã quyết định chi tạm ứng 20% cổ tức năm 2018 từ ngày 20/12/2018.

Bên cạnh đó, rất vui mừng là Công ty là một thể thống nhất đoàn kết, Ban điều hành luôn chủ động sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của mình.

### III. Kết quả quản lý và chỉ đạo của Hội đồng quản trị

#### 1. Công tác điều hành và chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2018:

Trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 đã được Đại hội cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị luôn theo dõi tình hình hoạt động của Công ty, kịp thời giám sát và chỉ đạo Ban điều hành phân đầu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 2018 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	%TH/ KH 2018	%TH/ CK 2017
1	Sản lượng tiêu thụ	Tr.lít	186,07	198,6	211,02	106	113
2	Tổng doanh thu	Tỷ đ	1.215,9	1.343,1	1.578,9	117	129
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	160,0	115,0	175,2	152	109
4	Nộp ngân sách	Tỷ đ	954,3	1.139	1.319,4	115	138
5	Chia cổ tức	%	30	25	35	140	116

#### 2. Công tác tổ chức bộ máy và ban hành các quy chế quản lý nội bộ:

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty tiếp tục rà soát, kiện toàn cơ cấu bộ máy tổ chức, điều hành quản lý và tinh gọn lao động trong toàn Công ty.

Với việc ban hành Điều lệ Công ty (sửa đổi) và Quy chế quản trị Công ty của Hội đồng quản trị đã góp phần hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ áp dụng trong toàn Công ty.

#### 3. Công tác đầu tư:

Thực hiện đúng với kế hoạch đầu tư đã phê duyệt và thông qua trong đó có việc mua sắm trang thiết bị theo yêu cầu của SABECO, triển khai đầu tư hệ thống thu hồi CO<sub>2</sub> tích hợp hệ thống làm giàu CO<sub>2</sub> công suất 600kg/h, đầu tư Hệ thống lạnh phân tầng, đầu tư xây kho thành phẩm tại Nhà máy DakLak; đầu tư bổ sung hệ thống thiết bị sản xuất bia tự doanh tại Nhà máy Phú Yên; đầu tư hệ thống thu hồi CO<sub>2</sub> tích hợp hệ thống làm giàu CO<sub>2</sub> công suất 600 kg/h tại Nhà máy Quy Nhơn.

### IV. Kế hoạch công tác trong năm 2019

Bước sang năm 2019, với những tín hiệu khả quan về nền kinh tế đang hồi phục, phát huy những thành quả đã đạt được trong những năm qua, với sự quyết tâm, lòng nhiệt huyết, đồng tâm hợp lực, đoàn kết của toàn thể CB-CNV Công ty, hy vọng Công ty sẽ tiếp tục hoàn thành tốt kế hoạch đề ra, ngày càng phát triển vững mạnh, vị trí ngày càng được khẳng định trong cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam. Bên cạnh đó, với thuế tiêu thụ đặc biệt và chính sách của Nhà nước về rượu bia có



thay đổi, Hội đồng quản trị đã nhận thấy những khó khăn, thách thức và đã định hướng chỉ đạo hoạt động của Công ty cụ thể như sau:

- Về công tác quản trị sản xuất kinh doanh: Tiếp tục rà soát tiết giảm chi phí trong tất cả các khâu. Chuẩn bị các giải pháp để ứng phó với việc thiếu điện, thiếu nước, nước nhiễm mặn do khô hạn, kiến nghị các cơ quan quản lý nhà nước có cơ chế hỗ trợ cho doanh nghiệp về đất đai, thuế.... Tập trung nguồn lực đẩy mạnh công tác tiêu thụ các sản phẩm tự doanh, khai thác một cách tốt nhất công suất hiện có để nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Về công tác đầu tư: Tiếp tục tập trung ưu tiên đầu tư trang thiết bị các dự án có tính cấp bách nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm, các dự án mang tính chiến lược của Công ty, đảm bảo hoạt động SXKD, tiết giảm năng lượng, điện, nước và nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành, quản lý Công ty.

- Củng cố và phát triển các mặt hàng mới để khai thác tối đa nguồn lực hiện có.

- Về lao động: Bố trí sử dụng lao động hợp lý, quyết liệt sắp xếp, tinh giản để nâng cao năng suất lao động chung toàn Công ty; Củng cố, bổ sung nhân sự đủ năng lực cho các vị trí quản lý và chuyên môn; Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho CB-CNV quan tâm nâng cao đời sống CBCNV để đáp ứng tốt yêu cầu công việc ngày càng cao.

**Kính thưa:** - Quý vị đại biểu

- Quý cổ đông.

Trên đây là báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019.

Tại Đại hội này, thay mặt HĐQT Công ty xin chân thành cảm ơn Lãnh đạo cùng các Phòng ban của Tổng Công ty CP Bia-Rượu-NGK Sài Gòn và Quý đối tác đã quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện cho Công ty đạt được những kết quả nêu trên.

Cảm ơn sự tin tưởng, ủng hộ của Quý cổ đông và sự đồng tâm hiệp lực của toàn thể người lao động trong Công ty đã sát cánh cùng với HĐQT và Ban điều hành Công ty vượt qua mọi khó khăn thách thức, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị kính mong Quý vị cổ đông đóng góp ý kiến xây dựng để Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung đạt được mục tiêu trong năm tới và để Hội đồng quản trị Công ty thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Xin chân thành cảm ơn và kính chúc quý vị Khách quý, quý vị Cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

**\*Nơi nhận:**

-Như trên;

-Lưu VP HĐQT.





TP. Buôn Ma Thuột, ngày 19 tháng 01 năm 2019

## BÁO CÁO Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018

### Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát ("BKS") được quy định tại Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Miền Trung ("SMB") đã được Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thông qua 23.6.2018;

- Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập số 03/2019/BCKT-AVI-TCI về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung do Công ty TNHH Kiểm toán An Việt phát hành ngày 15/01/2019;

- Căn cứ Báo cáo về công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị ("HĐQT") và Ban điều hành ("BDH") SMB năm 2018.

Ban kiểm soát xin trình ĐHĐCĐ thường niên 2019 SMB báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 với các nội dung chính như sau:

#### I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018:

##### 1. Nhân sự Ban kiểm soát: Gồm 03 thành viên

- Ông Nguyễn Văn Dũng -Trưởng BKS, chuyên trách
- Ông Trịnh Văn Thảo -Thành viên BKS
- Ông Bùi Quang Đáng -Thành viên BKS

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của SMB, Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên để phù hợp với hoạt động của SMB.

##### 2. Hoạt động của BKS:

- Thực hiện giám sát theo nhiệm vụ đã được phân công, nghiên cứu tài liệu và tham dự các cuộc họp của HĐQT để giám sát, kiểm tra công tác triển khai và thực hiện của HĐQT, BDH theo nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2018, quy chế quản trị và Điều lệ SMB;

- Thường xuyên theo dõi, xem xét về tính hợp lý hợp pháp, trình tự thủ tục của việc ban hành Nghị quyết của HĐQT, các quyết định của BHD nhằm bảo đảm sự đúng đắn và vì quyền lợi của tất cả cổ đông SMB;

- Ban kiểm soát đã tiến hành soát xét định kỳ Báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giữa niên độ và năm của Công ty, Công ty con, các Chi Nhánh trực thuộc Công ty;

- Ban kiểm soát đã tổ chức 05 phiên họp và kiểm tra xem xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Đối với mỗi lần kiểm tra, Ban kiểm soát đều có những nhận xét và kiến nghị với HĐQT và ban điều hành.

- Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như các Phòng/Ban nghiệp vụ/Chi nhánh trực thuộc để Ban KS thực hiện hoàn thành nhiệm vụ ĐHCĐ giao.

- Trong năm 2018, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ văn bản tố cáo hoặc khiếu nại nào của cổ đông hoặc người lao động.

### 3. Giám sát hoạt động quản lý và điều hành của HĐQT, BĐH:

- Qua công tác giám sát, BKS nhận thấy các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT và BĐH ban hành trong năm 2018 nhanh chóng và phù hợp với tinh thần Nghị quyết của ĐHCĐ năm 2018, các quy định, điều lệ SMB và đảm bảo việc công bố thông tin đầy đủ, kịp thời đến cổ đông;

- Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành thực hiện 06 phiên họp trực tiếp và 10 lần lấy phiếu ý kiến, ban hành 17 Nghị quyết và 41 quyết định, Các phiên họp của Hội đồng quản trị, các Nghị quyết của HĐQT ban hành đều thực hiện đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị thể hiện định hướng phát triển và phù hợp với tình hình thực tế quản lý và điều hành của Công ty.

- Công tác giám sát kết hợp với kiểm tra kiểm soát thường xuyên đã giúp cho SMB đảm bảo tính tuân thủ của hệ thống, về chứng từ kế toán hợp pháp giúp Báo cáo tài chính lập ngày 31.12.2018 không có sai sót trọng yếu;

- Ban kiểm soát nhất trí với nội dung báo cáo đánh giá hoạt động quản lý và điều hành của HĐQT và BĐH trong năm 2018;

- SMB đã tiến hành niêm yết thành công cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HoSE), đáp ứng kỳ vọng của cổ đông, tăng tính thanh khoản cho cổ phiếu và tăng tính minh bạch trên thị trường.

## II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018:

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của SMB được lập dựa trên Báo cáo tài chính năm 2018 của SMB và Công ty TNHH MTV Thương mại-Dịch vụ Bia Quy Nhơn.

Trên cơ sở soát xét Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018, BKS đã trao đổi và thống nhất các số liệu trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán và thống nhất với những ý kiến đánh giá của đơn vị kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm 2018 được lập đầy đủ mẫu biểu theo quy định, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan, đồng thời phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2018.

### 1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Theo Điều 6, Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHCĐ ngày 23/6/2018 của ĐHCĐ thường niên 2018 của SMB thì các chỉ tiêu thực hiện đều vượt kế hoạch, cụ thể:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	So sánh TH/KH năm 2018
1	Sản lượng tiêu thụ	Triệu lít	198.60	211.02	106.25%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1,343.10	1,578.96	117.56%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	115.00	175.21	152.36%
4	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	1,139.00	1,319.40	115.84%

\* **Nhận xét:** Trong năm 2018 hoạt động SXKD của SMB đã hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, trong đó đã hoàn thành tốt kế hoạch lợi nhuận năm 2018; Sản lượng tiêu



thụ tăng cao hơn so với kế hoạch đề ra chủ yếu là do SMB đã đưa dây chuyền bia lon vào hoạt động trong quý II/2017 và đẩy mạnh các mặt hàng tự doanh, ngoài ra SMB đã tập trung quản lý tốt các chi phí, định mức nguyên nhiên vật liệu nhằm tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm. SMB sử dụng dòng tiền hợp lý nhằm làm giảm chi phí tài chính đáng kể, góp phần làm lợi nhuận tăng so với kế hoạch đề ra.

## KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ (%)	
						So với KH năm 2018	So với TH năm 2017
A	B	C	1	2	3	4=2/1	5=2/3
1	Doanh thu bán hàng và cc d.vụ	tỷ đồng	1.306,96	1.539,62	1.123,98	118%	137%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	"	0,00	1,91	1,85		103%
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	"	1.306,96	1.537,71	1.122,13	118%	137%
4	Giá vốn hàng bán	"	1.106,87	1.267,05	886,39	114%	143%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	"	200,09	270,66	235,74	135%	115%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	"	0,22	0,52	7,54	235%	7%
7	Chi phí tài chính	"	9,86	7,79	3,95	79%	197%
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	"	9,86	7,75	3,95	79%	196%
8	Chi phí bán hàng	"	41,11	43,80	38,63	107%	113%
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	"	61,92	75,26	65,26	122%	115%
10	Lợi nhuận thuần từ HĐ KD	"	87,42	144,33	135,44	165%	107%
11	Thu nhập khác	"	35,96	40,73	34,93	113%	117%
12	Chi phí khác	"	8,36	9,85	10,36	118%	95%
13	Lợi nhuận khác	"	27,60	30,88	24,57	112%	126%
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	"	115,02	175,21	160,01	152%	109%
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	"	23,30	35,38	32,42	152%	109%
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	"		-0,18	0,33		-56%
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	"	91,72	140,01	127,26	153%	110%
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	d/CP		4.691	4.264		110%

### 2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu về công nợ vay, tài sản và nguồn vốn Công ty:

#### • Tình hình công nợ vay:

+ Tình hình thực hiện vay vốn lưu động năm 2018:

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Nội dung	Số dư cuối kỳ (31/12/2018)	(+) Vay	(-) Trả	Số dư đầu kỳ (01/01/2018)
1	Đắc Lắc	52.280.000.000	829.664.000.000	806.914.000.000	29.530.000.000
2	Quy Nhơn	7.150.000.000	264.306.079.369	257.156.079.369	
3	Phú Yên				
	<b>Cộng=</b>	<b>59.430.000.000</b>	<b>1.093.970.079.369</b>	<b>1.064.070.079.369</b>	<b>29.530.000.000</b>

+ Tình hình thực hiện vay vốn đầu tư năm 2018:



STT	Nội dung	Số dư cuối kỳ (31/12/2018)	(+) Vay	(-) Trả	Số dư đầu kỳ (01/01/2018)
1	Đắc Lắc	49.223.181.711			49.223.181.711
2	Quy Nhơn	0			
3	Phú Yên				0
	<b>Cộng=</b>	<b>49.223.181.711</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>49.223.181.711</b>

\* **Tình hình tài sản và nguồn vốn:** Kết quả thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2018 của SMB đã được soát xét, phản ánh qua các chỉ tiêu tài chính tổng hợp về tài sản và nguồn vốn như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ CUỐI KỲ (31/12/2018)	SỐ ĐẦU KỲ (01/01/2018)
<b>1.</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>Đồng</b>	<b>838.815.034.591</b>	<b>758.517.049.979</b>
<b>1.1</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>"</b>	<b>303.198.548.337</b>	<b>205.721.005.407</b>
	Trong đó: - Tiền và tương đương tiền	"	28.664.063.900	6.079.085.699
	- Phải thu ngắn hạn	"	91.916.015.980	52.701.076.867
	- Tồn kho	"	179.166.247.623	142.989.740.694
	- Tài sản ngắn hạn khác	"	3.452.220.834	3.951.102.147
<b>1.2</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>"</b>	<b>535.616.486.254</b>	<b>552.796.044.572</b>
	Trong đó: - Tài sản cố định	"	443.412.746.644	478.343.003.170
	- Bất động sản đầu tư	"	7.642.458.122	7.970.897.618
	- Đầu tư tài chính dài hạn	"	19.406.520.000	975.860.000
	- Tài sản dở dang dài hạn	"	3.137.472.391	334.268.210
	- Tài sản dài hạn khác	"	62.017.289.097	65.172.015.574
<b>2.</b>	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>Đồng</b>	<b>838.815.034.591</b>	<b>758.517.049.979</b>
<b>2.1</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>"</b>	<b>395.496.137.323</b>	<b>281.289.456.736</b>
	Trong đó: - Nợ ngắn hạn	"	349.027.267.513	212.173.775.674
	- Nợ dài hạn	"	46.468.869.810	69.115.681.062
<b>2.1</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>"</b>	<b>443.318.897.268</b>	<b>477.227.593.243</b>
	Trong đó: - Vốn điều lệ	"	298.466.480.000	298.466.480.000
	- Quỹ đầu tư phát triển	"	57.457.657.413	51.094.708.896
	- Vốn khác thuộc vốn CSH	"	12.234.693	12.234.693
	- Lợi nhuận chưa PP	"	87.382.525.162	127.654.169.654
<b>3.</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	36,15%	27,12%
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	63,85%	72,88%
<b>4.</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	47,15%	37,08%
	- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	52,85%	62,92%
<b>5.</b>	<b>Hệ số thanh toán</b>	<b>Lần</b>		
	- Hệ số thanh toán tổng quát (Tổng TS/Nợ phải trả)	"	2,12	2,70
	- Hệ số thanh toán hiện thời (TSNH/Nợ ngắn hạn)	"	0,87	0,97
	- Hệ số thanh toán nhanh (TSNH-HTK/Nợ ngắn hạn)	"	0,36	0,30
	- Hệ số thanh toán tức thời (tiền và tương đương tiền/Nợ ngắn hạn)	"	0,08	0,03

- Tình hình tài chính của SMB luôn được duy trì ổn định, các khoản nợ kéo dài đã được xử lý hoặc trích lập dự phòng đầy đủ đồng thời cân đối tài chính cơ bản đảm bảo.

**3. Về Công tác lập kế hoạch SXKD dự kiến năm 2019:** Sau khi soát xét và điều chỉnh lại một số chỉ tiêu kế hoạch ngân sách năm 2019 mà Ban điều hành đã xây dựng, Ban kiểm soát thống nhất một số chỉ tiêu chính trong kế hoạch SXKD năm 2019 dự kiến báo cáo HĐQT và trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt như sau:

<b>- Tổng doanh thu :</b>	<b>1.576 tỷ</b>
Trong đó:	
+ ĐakLak:	907 tỷ
+ Quy Nhơn:	338 tỷ
+ TM Quy Nhơn	128 tỷ
+ Phú Yên:	203 tỷ
<b>- Lợi nhuận trước thuế TNDN:</b>	<b>150,03 tỷ</b>
Trong đó:	
+ ĐakLak:	70,67 tỷ
+ Quy Nhơn:	56,80 tỷ
+ TM Quy Nhơn	4,50 tỷ
+ Phú Yên:	18,06 tỷ

**4. Dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:**

Lợi nhuận trước thuế 150.030.000.000 VNĐ, dự kiến chia cổ tức 35%

**5. Về thực hiện chi phí thù lao của HĐQT và BKS năm 2018:**

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch Năm 2018	Thực hiện Năm 2018
01	Thù lao HĐQT (05 TV)	VNĐ	684.000.000	684.000.000
02	Thù lao BKS (03 TV)	VNĐ	360.000.000	360.000.000

SMB đã thực hiện đúng theo mức phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên 2018.

**III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2019:** Căn cứ nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 của SMB, BKS xây dựng kế hoạch cho công tác kiểm soát năm 2019, cụ thể:

- Giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban và cán bộ quản lý của Công ty trong việc thực hiện các quy định pháp luật, các quy định nội bộ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2019.
- Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT, tham dự các phiên họp do BDH tổ chức để nắm bắt tình hình và thực hiện việc giám sát công tác quản trị và điều hành;
- Thẩm định BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2019; trình báo cáo thẩm định BCTC; báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019; báo cáo giám sát, đánh giá công tác quản lý của HĐQT; Tổng giám đốc và báo cáo BKS lên ĐHĐCĐ thường niên 2020;

- Thực hiện các công việc khác được quy định tại Điều lệ SMB, quy chế quản trị SMB, các quy chế nội bộ của SMB và các quy định của pháp luật có liên quan;

Báo cáo này đã được 3/3 kiểm soát viên thuộc BKS thống nhất và đồng ý trình ĐHĐCĐ thường niên 2019 của SMB.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Văn Dũng**



TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 02 năm 2019

## TỜ TRÌNH

### Về việc: Phân phối lợi nhuận 2018 và kế hoạch năm 2019

#### \* Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHCĐ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty CP Bia Sài Gòn Miền Trung họp ngày 23/06/2017 về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐQT ngày 16/01/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

#### 1. Phân phối lợi nhuận năm 2018:

*DVT: Đồng*

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch ĐHCĐ	Thực hiện	Ghi Chú
1	Lợi nhuận trước thuế	115,020,000,000	175,205,598,106	
2	Thuế Thu nhập doanh nghiệp		35,200,200,651	
	- Thuế TNDN hiện hành	23,304,000,000	35,341,119,621	
	- Thuế TNDN hoãn lại		-184.112.800	
3	Lợi nhuận sau thuế	91,716,000,000	140,005,542,455	
4	Quỹ Đầu tư phát triển (5%)	4,585,800,000	7,000,277,123	
5	Quỹ khen thưởng, Phúc lợi (15%)	13,757,400,000	8,400,332,547	Đề nghị giảm 9%, còn 6% (*)
	+ Quỹ khen thưởng (75%)	10,318,050,000	5,040,199,528	
	+ Quỹ Phúc lợi (25%)	3,439,350,000	3,360,133,019	
6	Thưởng 25% Lợi nhuận vượt kế hoạch sau thuế theo Nghị quyết Đại hội cổ đông		5,794,745,095	Đề nghị giảm 13%, còn 12%
7	Quỹ chia cổ tức	80,443,078,707	125,880,466,398	
	+ Từ Lợi nhuận năm 2017 chưa phân phối	7,070,278,707	7,070,278,707	
	+ Từ Lợi nhuận năm 2018	73,372,800,000	118,810,187,690	
8	Chia cổ tức	74,616,620,000	119,386,592,000	
9	Tỷ lệ cổ tức	25.00%	40.00%	
10	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	5,826,458,707	6,493,874,398	

- Để đạt tỷ lệ chia cổ tức 40%, Công ty kính đề nghị ĐHD cổ đông phê duyệt:
- Giảm tỷ lệ trích quỹ Khen thưởng - Phúc lợi xuống còn 6% (Giảm 9% so KH được ĐHCĐ phê duyệt);
  - Giảm tỷ lệ trích quỹ Thưởng Lợi nhuận vượt kế hoạch sau thuế xuống còn 12% (giảm 13% so KH được ĐHCĐ phê duyệt).

## 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

**ĐVT: Đồng**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019
1	Lợi nhuận trước thuế	150,030,000,000
2	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	30,306,000,000
	- Thuế TNDN hiện hành	30,306,000,000
	- Thuế TNDN hoãn lại	
3	Lợi nhuận sau thuế	119,724,000,000
4	Quỹ Đầu tư phát triển (5%)	5,986,200,000
5	Quỹ khen thưởng, Phúc lợi (10%)	11,972,400,000
	+ Quỹ khen thưởng (70% tổng hai quỹ)	8,380,680,000
	+ Quỹ Phúc lợi (30% tổng hai quỹ)	3,591,720,000
6	Thưởng 25% Lợi nhuận vượt kế hoạch sau thuế nhưng tối đa không quá 1,5 tháng lương thực tế.	
7	Quỹ chia cổ tức	108,259,274,398
	+ Từ Lợi nhuận các năm trước chuyển qua	6,493,874,398
	+ Từ Lợi nhuận năm 2019	101,765,400,000
8	Chia cổ tức	104,463,268,000
9	Tỷ lệ cổ tức	35.00%
10	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	3,796,006,398

Kế hoạch phân phối lợi nhuận đã nêu ở trên còn phụ thuộc vào việc giao kế hoạch sản lượng cũng như việc nhận hàng của Tổng Công ty CP Bia-Rượu-NGK Sài Gòn.

Trường hợp hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận thì được trích thưởng 25% trên giá trị lợi nhuận vượt kế hoạch sau thuế nhưng tối đa không quá 1,5 tháng lương thực tế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua để thực hiện.

**\*Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cty CP Bia SG-MT;
- Lưu VP HĐQT.



Lâm Du An

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 02 năm 2019

## BÁO CÁO

### Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2019 như sau:

#### 1. Báo cáo thực hiện chi trả thù lao năm 2018

*DVT: Đồng*

STT	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	GHI CHÚ
	<b>Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018</b>	<b>1.044.000.000</b>	<b>1.044.000.000</b>	
1	- Hội đồng quản trị	684.000.000	684.000.000	
2	- Ban kiểm soát	360.000.000	360.000.000	

#### 2. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2019

- Mức thù lao: Đề nghị giữ nguyên mức thù lao như năm 2018, cụ thể:

*DVT: Đồng*

STT	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH	GHI CHÚ
	<b>Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019</b>	<b>1.044.000.000</b>	
1	- Hội đồng quản trị	684.000.000	
2	- Ban kiểm soát	360.000.000	Bao gồm trường ban chuyên trách

Kính trình Đại Hội đồng cổ đông thông qua.

**\*Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cty CP Bia SG-MT;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
BIA SÀI GÒN -  
MIỀN TRUNG  
Lâm Du An



TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 2 năm 2019

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc: Lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm tài chính 2019**

**\* Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung;
- Căn cứ Kế hoạch kinh doanh năm 2019,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2019 như sau:

Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập sẽ kiểm toán tại Sabeco năm 2019.

Trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban điều hành Công ty đàm phán, ký kết hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đảm bảo nguyên tắc công việc kiểm toán đạt chất lượng tốt, giá phí dịch vụ tương xứng với chất lượng dịch vụ và theo đúng với quy định của pháp luật.

Kính trình.

**\*Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cty CP Bia SG-MT;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Lâm Du An*

Số: 01/2019/BB-ĐHCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2019

**DỰ THẢO**

**BIÊN BẢN**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN-MIỀN TRUNG**

Hôm nay, vào lúc 08g30 ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại Victory Hotel, 14 Võ Văn Tần, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung.

**I. PHẦN NGHI THỨC VÀ THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

**1. Giới thiệu thành phần tham dự Đại hội**

- + Đại diện Lãnh đạo Tổng Công ty CP Bia Rượu Nước giải khát Sài Gòn, các đơn vị Sản xuất, Vận tải và Thương mại.
- + Đại diện Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.
- + Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, Trưởng, Phó các Phòng nghiệp vụ, Chủ tịch Công đoàn Công ty, các Chi nhánh Công ty TM.
- + Quý vị Cổ đông của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung.

**2. Kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội**

- Ông ....., thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội báo cáo kết quả kiểm tra như sau:
  - Tổng số Cổ đông theo danh sách chốt đến ngày 06/3/2019 của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung là 2.034 cổ đông, sở hữu 29.846.648 cổ phần.
  - Tổng số Cổ đông trực tiếp tham dự và Đại diện theo ủy quyền có mặt tham dự Đại hội vào thời điểm ..... ngày 28/03/2019 có .... người, đại diện cho ..... cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm .....%/Tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung.

Căn cứ Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 về điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông thì tỷ lệ ..... % là đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

- Ông ....., thay mặt Ban tổ chức giới thiệu danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu để Đại hội thông qua.

\* **Đoàn Chủ tịch:**

\* **Thư ký đại hội:**

\* **Ban kiểm phiếu:**

Đại hội đã biểu quyết nhất trí .....% thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Thư ký và Ban kiểm phiếu.

**II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

1. Chủ tọa Đại hội thay mặt Đoàn Chủ tịch phát biểu khai mạc và thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội. Đại hội đã biểu quyết nhất trí .....% thông qua.
2. Đại diện Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành báo cáo trước Đại hội các nội dung sau:

- 2.1. Ông Lâm Du An, Chủ tịch Hội đồng quản trị:
  - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018
- 2.2. Ông Nguyễn Văn Dũng, Trưởng Ban kiểm soát, trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.
- 2.3. Ông Huỳnh Văn Dũng, UV. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty:
  - Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, Kế hoạch SXKD năm 2019.
  - Báo cáo phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.
  - Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019.
  - Báo cáo đề nghị lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm tài chính 2019.

### III. PHẢN Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Sau khi nghe các báo cáo trên, các cổ đông đã đóng góp một số ý kiến như sau:

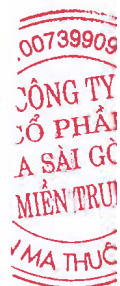
+ Ý kiến 1:

+ Ý kiến 2:

+ Ý kiến 3:

...

Đoàn Chủ tịch thay mặt Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty giải đáp các ý kiến góp ý của cổ đông, đồng thời tiếp thu tất cả các ý kiến của cổ đông để đưa vào chương trình nghị sự họp Hội đồng quản trị và triển khai thực hiện.



### IV. PHẢN BIỂU QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI

1. **Biểu quyết các nội dung:** Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua từng vấn đề với kết quả như sau:

STT	Nội dung	Tổng số cổ phần biểu quyết: .....					
		Tán thành	Tỷ lệ (%)	Không tán thành	Tỷ lệ (%)	Không có ý kiến	Tỷ lệ (%)
1	Kết quả SXKD năm 2018						
2	Báo cáo tài chính Công ty năm 2018 đã được kiểm toán và xác nhận thông tin trong Báo cáo tài chính các năm trước.						
3	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018						
4	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018						
5	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018						
6	Kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận 2019						
7	Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch thù lao 2019						
8	Lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm tài chính 2019						



Kế hoạch phân phối lợi nhuận đã nêu ở trên còn phụ thuộc vào việc giao kế hoạch sản lượng cũng như việc nhận hàng của Tổng Công ty CP Bia-Rượu-NGK Sài Gòn.

Đại hội thống nhất trường hợp hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận thì được trích thưởng ....% trên giá trị lợi nhuận vượt kế hoạch sau thuế và tối đa không quá .... tháng lương thực tế.

Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, được đọc tại Đại hội và các Đại biểu cổ đông tham dự nhất trí biểu quyết tán thành .....% vào hồi ...g.... cùng ngày.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Số: 01/2019/NQ-ĐHCD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2019

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN-MIỀN TRUNG**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung bắt đầu vào lúc 08g30 ngày 28 tháng 3 năm 2019 tại Victory Hotel, 14 Võ Văn Tần, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh với sự có mặt của ..... Cổ đông và Đại diện được ủy quyền, đại diện cho ..... cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm .....%/Tổng số cổ phần của Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung, đủ điều kiện để tiến hành Đại hội theo luật định.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung ngày 30/3/2018.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung với các chỉ tiêu chủ yếu sau:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	%Thực hiện so kế hoạch
1	Sản lượng tiêu thụ	Triệu lít			
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng			
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng			
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng			

**Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính Công ty năm 2018 đã được kiểm toán.**

**Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.**

**Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.**

**Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:**

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế	
2	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
	- Thuế TNDN hiện hành	
	- Thuế TNDN hoãn lại	
3	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	
4	<b>Quỹ Đầu tư phát triển (5%)</b>	
5	<b>Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (14%)</b>	
	+ Quỹ khen thưởng (75%)	
	+ Quỹ Phúc lợi (25%)	
6	<b>Thưởng 25% Lợi nhuận vượt kế hoạch sau thuế theo Nghị quyết Đại hội cổ đông</b>	
7	<b>Quỹ chia cổ tức</b>	
	+ Từ Lợi nhuận năm 2017 chưa phân phối	
	+ Từ Lợi nhuận năm 2018	
8	<b>Chia cổ tức</b>	
9	<b>Tỷ lệ cổ tức</b>	
10	<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối</b>	

Điều 6. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận 2019 với các chỉ tiêu chính sau:

STT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ KH 2018/ TH 2017 (%)
1	Sản lượng tiêu thụ	Triệu lít			
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng			
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng			
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng			

\* Về Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	
2	<b>Thuế Thu nhập doanh nghiệp</b>	
	- Thuế TNDN hiện hành	
	- Thuế TNDN hoãn lại	
3	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	
4	<b>Quỹ Đầu tư phát triển (5%)</b>	
5	<b>Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)</b>	
	+ Quỹ khen thưởng (75%)	
	+ Quỹ Phúc lợi (25%)	

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
6	<b>Thưởng 25% Lợi nhuận vượt kế hoạch sau thuế</b>	





7	<b>Quỹ chia cổ tức</b>	
	+ Từ Lợi nhuận năm trước chưa phân phối	
	+ Từ Lợi nhuận năm 2019	
8	<b>Chia cổ tức</b>	
9	<b>Tỷ lệ cổ tức</b>	
10	<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối</b>	

**Điều 7. Thông qua quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 như sau:**

**7.1. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018:**

Tổng số ..... đồng, trong đó:

- Thù lao Hội đồng quản trị: ..... đồng.

- Thù lao Ban kiểm soát: ..... 0 đồng.

**7.2. Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019:**

a. Mức thù lao Hội đồng quản trị: Đại hội đồng cổ đông nhất trí lấy theo mức thù lao năm 2018, tổng số ..... đồng.

b. Mức thù lao Ban kiểm soát: Đại hội đồng cổ đông nhất trí lấy theo mức thù lao năm 2018, tổng số ..... đồng.

**Điều 8. Thông qua danh sách Công ty kiểm toán năm tài chính 2019.**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua danh sách 3 Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019 và ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn như sau:

1. Công ty .....

2. Công ty .....

3. Công ty .....

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được nhất trí thông qua tại Đại hội này theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung thông qua với tỷ lệ biểu quyết đồng ý .....% và có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 3 năm 2019.

**\*Nơi nhân:**

- HĐQT, BKS Công ty.

- Cổ đông Công ty.

- Lưu VP. HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

*Lâm Du An*